

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 462/2017/DS-ST

Ngày : 18/9/2017

V/v: “T/c Hợp đồng vay tài sản”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bảo Lâm
2. Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Ngày 18/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2017/TLST-DS ngày 11/7/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2017/QĐST-DS ngày 07/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 290/2017/QĐST-DS ngày 23/8/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trịnh Văn H, đại diện theo ủy quyền (có mặt)

Địa chỉ: đường T, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Giấy ủy quyền ngày 02/6/2017).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V (có mặt)

Địa chỉ: đường L, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/6/2017 và quá trình tố tụng nguyên đơn Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng TMCP V có ông Trịnh Văn H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 05/01/2015 ông V có ký hợp đồng vay của Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V (sau đây viết tắt là công ty) số tiền 29.000.000 đồng, phí bảo hiểm hợp đồng là 5,5%, ông V đã được giải ngân 30.595.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 3,75%/tháng, trả góp cả vốn lẫn lãi là 1.956.000 đồng/tháng. Tổng số tiền nợ gốc và tiền lãi ông V phải trả là 46.929.000 đồng. Sau khi vay ông V đã trả được 03 lần là 5.868.000 đồng thì không trả nữa. Tính đến nay ông V còn thiếu nợ gốc 28.076.824 đồng, tiền lãi 6.612.807 đồng, tổng cộng là 34.689.631 đồng. Nguyên đơn yêu cầu ông V trả toàn bộ số nợ nêu trên làm một lần ngay sau khi xét xử, không yêu cầu tính tiền lãi chậm trả trong giai đoạn thi hành án.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn V trình bày:

Xác nhận ngày 05/01/2015 ông có ký hợp đồng vay tiền của nguyên đơn số tiền 29.000.000 đồng, phí bảo hiểm hợp đồng 5% và toàn bộ các điều kiện về lãi suất, thời hạn và phương thức trả nợ và tổng số tiền nợ phải trả như đại diện nguyên đơn trình bày. Sau khi vay ông đã trả góp được 03 lần là 5.868.000 đồng. Do khi chưa đến ngày trả nợ thì nhân viên ngân hàng nhiều lần gọi điện thoại đến nhà đòi, dọa kiện nên ông giận không đóng nữa. Ông xác nhận còn nợ số tiền nợ vốn và lãi 34.689.631 đồng như nguyên đơn yêu cầu, nhưng yêu cầu được trả dần trong thời hạn 12 tháng.

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn xác nhận số nợ còn thiếu, xin được trả dần trong thời hạn 24 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn có địa chỉ tại quận Tân Bình nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về nội dung: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và lời trình bày của các đương sự đã có đủ cơ sở xác định ngày 05/01/2015 bị đơn có ký Hợp đồng tín dụng vay của nguyên đơn số tiền 29.000.000 đồng, phí bảo hiểm hợp đồng là 5,5% và đã được giải ngân tổng cộng là 30.595.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 3,75%/tháng, trả góp cả vốn lẫn lãi là 1.956.000 đồng/tháng. Tổng số tiền ông V phải trả là 46.929.000 đồng. Các đương sự đều thống nhất trình bày là bị đơn đã trả góp được 03 lần là 5.868.000 đồng, sau đó không trả nữa. Việc bị đơn không thanh toán nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi bị đơn phải trả số nợ gốc và tiền lãi, tổng cộng là 34.689.631 đồng là có căn cứ, được chấp nhận, buộc bị đơn có trách nhiệm trả toàn bộ tiền vốn, lãi nêu

trên ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đối với tiền lãi chậm trả trong giai đoạn thi hành án, do nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn lại tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 290; Điều 471; Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng TMCP V về việc yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn V phải có nghĩa vụ trả nợ gốc và tiền lãi.

2. Buộc ông Nguyễn Văn V phải có trách nhiệm trả cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc 28.076.824đ (*Hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi sáu ngàn tám trăm hai mươi bốn đồng*) và tiền lãi 6.612.807đ (*Sáu triệu sáu trăm mười hai ngàn tám trăm lẻ bảy đồng*). Tổng cộng là 34.689.631 đồng (*Ba mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi mốt đồng*). Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: ông V phải chịu 1.734.482đ (*Một triệu bảy trăm ba mươi bốn ngàn bốn trăm tám mươi hai đồng*).

4. Hoàn lại cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 867.241đ (*Tám trăm sáu mươi bảy ngàn hai trăm bốn mươi mốt đồng*) theo biên lai thu số 0006479 ngày 03/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND.TP.HCM;
- VKSND.Q.TB;
- Chi cục THA.DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Phúc